

QUYỀN CỦA NGƯỜI CHUYỂN GIỚI TRONG PHÁP LUẬT NHÂN QUYỀN QUỐC TẾ

Nguyễn Đăng Nghĩa*

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích khung pháp lý quốc tế về quyền của người chuyển giới, bao gồm các công ước quốc tế và các văn kiện quốc tế có liên quan đến quyền của người chuyển giới. Từ đó, bài viết đưa kết luận về nhu cầu cấp thiết trong việc bảo đảm quyền của người chuyển giới trong pháp luật nhân quyền quốc tế và liên hệ với thực tiễn tại Việt Nam hiện nay.

Abstract: This article examines the international legal framework governing the rights of transgender persons, focusing on international treaties and other relevant human rights instruments. It then highlights the urgent need to ensure transgender rights under international human rights law and discusses how these obligations relate to current practices in Vietnam.

Đặt vấn đề

Người chuyển giới, hay những người có bản dạng giới khác với giới tính được gán từ khi sinh ra, là một trong những nhóm dễ bị tổn thương trong xã hội. Họ thường phải đối mặt với các vấn đề như kỳ thị xã hội, bạo lực, rào cản pháp lý, thiếu tiếp cận y tế, phân biệt đối xử trong giáo dục, việc làm, và nhà ở. Mặc dù pháp luật nhân quyền quốc tế chưa có một điều ước riêng biệt dành cho người chuyển giới, nhưng các văn bản luật nhân quyền quốc tế vẫn áp dụng cho mọi cá nhân, trong đó bao gồm người chuyển giới. Quyền của người chuyển giới trong pháp luật nhân quyền quốc tế được bảo vệ thông qua các nguyên tắc và điều ước quốc tế về quyền con người, đặc biệt nhấn mạnh đến sự bình đẳng, không phân biệt đối xử.

1. Khung pháp luật quốc tế về quyền của người chuyển giới

Pháp luật quốc tế về quyền con người, mặc dù không trực tiếp đề cập đến “người

chuyển giới”, nhưng các nguyên tắc và quyền cơ bản được nêu trong đó đều có thể được dẫn chiếu để bảo vệ quyền của nhóm người này. Quyền của người chuyển giới thường được ghi nhận trong các văn kiện như là một phần của cộng đồng đồng tính, song tính và chuyển giới (LGBT). Trước hết, Tuyên ngôn thế giới về Quyền con người (UDHR) năm 1948 đã khẳng định: “Mọi người sinh ra đều tự do và bình đẳng về quyền và phẩm giá” và “ai cũng được hưởng những quyền tự do ghi trong bản Tuyên ngôn này, không phân biệt đối xử vì bất cứ lý do nào như chủng tộc, màu da, nam nữ, ngôn ngữ, tôn giáo, chính kiến hay quan niệm, nguồn gốc dân tộc hay xã hội, tài sản, thành phần xuất thân hay các địa vị khác”¹. Nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử là nguyên tắc nền tảng cho việc bảo vệ quyền của người chuyển giới. Nguyên tắc này tiếp tục được ghi nhận trong hai công ước cơ bản về quyền con người là Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR) năm 1966 và Công

* ThS., Khoa Luật, Trường Đại học Mở Tp. Hồ Chí Minh.

¹ Điều 1, Điều 2 Tuyên ngôn thế giới về Quyền con người năm 1948.

ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa (ICESCR) năm 1966. Theo đó, các quốc gia thành viên phải tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy các quyền con người mà không có sự phân biệt đối xử nào². Các công ước cốt lõi về quyền con người được thông qua sau này cũng đều thừa nhận nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử như là một nguyên tắc nền tảng. Có thể kể đến như: Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW) năm 1979: Quy định các biện pháp bảo vệ phụ nữ, bao gồm phụ nữ chuyển giới, khỏi phân biệt đối xử dựa trên cơ sở giới tính và bản dạng giới. Công ước Chống tra tấn (CAT) năm 1984: Cấm mọi hình thức tra tấn và đối xử tàn bạo, bao gồm các hành vi bạo lực đối với người chuyển giới trong môi trường giam giữ...

Dựa trên những căn cứ pháp lý đó, Liên hợp quốc với tư cách là thiết chế quốc tế trong bảo đảm quyền con người đã có nhiều nỗ lực trong việc kêu gọi thúc đẩy sự bình đẳng, không phân biệt đối xử và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cho cộng đồng LGBT. Những vấn đề pháp lý liên quan đến cộng đồng LGBT là một chủ đề được quan tâm và ưu tiên thảo luận nhiều lần tại Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc (UNHRC)³. Vào ngày 17/6/2011, nghị

quyết đầu tiên về quyền con người, khuynh hướng tính dục (sexual orientation) và bản dạng giới (gender identity) (SOGI), A/HRC/RES/17/19, đã được Hội đồng Nhân quyền thông qua. Nghị quyết này đặc biệt yêu cầu Cao ủy Nhân quyền rà soát lại pháp luật các quốc gia và hành vi phân biệt đối xử và các hành vi bạo lực đối với các cá nhân dựa trên SOGI.

Một thủ tục đặc biệt cũng đã được thiết lập vào tháng 6/2016, Hội đồng Nhân quyền đã thông qua Nghị quyết A/HRC/RES/32/2 bổ nhiệm Báo cáo viên đặc biệt về bảo vệ chống lại bạo lực và phân biệt đối xử dựa trên khuynh hướng tính dục và bản dạng giới và kêu gọi các quốc gia loại bỏ bạo lực, phân biệt đối xử và các luật vi phạm quyền

hợp thứ ba của Hội đồng Nhân quyền thay mặt cho 54 quốc gia. Tuyên bố khẳng định lại rằng Hội đồng Nhân quyền đã đưa ra nhiều bằng chứng về các vi phạm nhân quyền dựa trên khuynh hướng tính dục và bản dạng giới. Tuyên bố cũng khen ngợi vai trò của các Thủ tục đặc biệt, các cơ quan điều ước và tổ chức xã hội, đồng thời kêu gọi Hội đồng Nhân quyền tiếp tục chú ý đúng mức đến các vi phạm nhân quyền như vậy.

Vào ngày 18/12/2008, Argentina đã trình bày một tuyên bố chung về các vi phạm nhân quyền dựa trên khuynh hướng tính dục và bản dạng giới (SOGI) tại Đại hội đồng thay mặt cho 66 quốc gia. Trong tuyên bố mở rộng này, 66 quốc gia đã tái khẳng định các nguyên tắc về tính phổ quát của nhân quyền và không phân biệt đối xử, bao gồm cả trên cơ sở khuynh hướng tính dục và bản dạng giới, bày tỏ mối quan ngại sâu sắc của họ đối với các hành vi vi phạm nhân quyền và các quyền tự do cơ bản đang diễn ra và kêu gọi các quốc gia thực hiện các biện pháp lập pháp hoặc hành chính để đảm bảo rằng SOGI không bao giờ là cơ sở cho các hình phạt hình sự, đặc biệt là các vụ hành quyết, bắt giữ hoặc giam giữ.

Nguồn: Paul Coleman1, 'Sexual orientation' and 'gender identity' at the UN From obscurity to primacy in ten years, 'Sexual orientation' and 'gender identity' at the UN, The International Journal for Religious Freedom (IJRF), Vol 6:1/2 2013 (127-141).

² Điều 2 ICCPR và Điều 2 (2) ICESCR.

³ Năm 2005, thay mặt cho 32 quốc gia, New Zealand trình bày tuyên bố chung đầu tiên đề cập đến khuynh hướng tính dục lên Ủy ban Nhân quyền. Tuyên bố lên án các mối đe dọa và sự phân biệt đối xử liên tục trên cơ sở khuynh hướng tính dục, tuyên bố rằng điều này đi ngược lại nhân phẩm con người. Tuyên bố cũng kêu gọi tất cả các quốc gia thực hiện sự thắm định cần thiết để ngăn ngừa, điều tra, truy tố và trừng phạt những kẻ thực hiện hành vi bạo lực dựa trên khuynh hướng tính dục.

Năm 2006, Na Uy đã trình bày tuyên bố chung đầu tiên về các vi phạm nhân quyền dựa trên khuynh hướng tính dục và bản dạng giới (SOGI) tại Phiên

của người chuyển giới⁴. Một trong các nhiệm vụ của Báo cáo viên đặc biệt về SOGI đó là đánh giá việc thực hiện các tiêu chuẩn nhân quyền, giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của bạo lực dựa trên SOGI và giới thiệu các thực hành tốt tại các quốc gia. Nhiệm vụ của Báo cáo viên đặc biệt về SOGI lại tiếp tục được gia hạn tại Nghị quyết A/HRC/RES/50/10 của Hội đồng Nhân quyền năm 2022⁵ cho thấy sự cần thiết và quan trọng nhằm tiếp tục thúc đẩy bảo vệ quyền của người chuyển giới. Nghị quyết này cũng nhấn mạnh việc sửa đổi hoặc xóa bỏ các luật phân biệt đối xử đối với bản dạng giới.

Ngoài ra, không thể không kể đến Bộ nguyên tắc Yogyakarta năm 2006 là bộ các hướng dẫn mang tính chất diễn giải và khuyến nghị, được xây dựng bởi các chuyên gia nhân quyền quốc tế nhằm giải thích cách áp dụng pháp luật nhân quyền quốc tế cho các vấn đề liên quan đến SOGI. Các nguyên tắc này được mở rộng vào năm 2017 với Nguyên tắc Yogyakarta +10, bổ sung các khía cạnh liên quan đến đặc điểm giới tính (sex characteristics) và các vấn đề mới như công nghệ và quyền riêng tư. Mặc dù không có tính pháp lý ràng buộc đối với các quốc

gia, nhưng Bộ nguyên tắc Yogyakarta vẫn có tầm ảnh hưởng lớn đối với luật pháp và chính sách quốc gia cũng như quốc tế. Bộ nguyên tắc này đã được Liên hợp quốc và các tổ chức nhân quyền sử dụng như tài liệu hướng dẫn để thúc đẩy các chính sách bảo vệ cộng đồng LGBT, bao gồm người chuyển giới. Một số quốc gia như Argentina, Malta, và Na Uy đã ban hành luật dựa trên các nguyên tắc này để công nhận bản dạng giới và đảm bảo quyền bình đẳng cho người chuyển giới⁶. Tòa án quốc tế và khu vực như Tòa án Nhân quyền châu Âu (ECHR) và Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc (UNHRC) đã trích dẫn tinh thần của Bộ nguyên tắc Yogyakarta trong các phán quyết quan trọng liên quan đến bản dạng giới và quyền của người chuyển giới⁷.

⁶ Luật Nhận dạng giới của Argentina năm 2012, Luật về Bản dạng giới, biểu hiện giới và đặc điểm giới tính của Malta năm 2015, Luật Công nhận bản dạng giới của Na Uy năm 2016 được coi là lấy cảm hứng từ Bộ nguyên tắc Yogyakarta.

⁷ Trong vụ AP, Garçon and Nicot v. France (2017), ba người chuyển giới kiện Pháp vì yêu cầu phẫu thuật chuyển đổi giới tính để được thay đổi giới tính hợp pháp. Tòa án Nhân quyền châu Âu đã ra phán quyết yêu cầu này vi phạm quyền riêng tư (Điều 8) của Công ước Nhân quyền châu Âu. Tòa án yêu cầu các quốc gia thành viên công nhận bản dạng giới mà không cần điều kiện y tế bắt buộc. Nguyên tắc Yogyakarta và Yogyakarta +10 được viện dẫn để nhấn mạnh rằng việc công nhận bản dạng giới phải dựa trên sự tự xác định, không yêu cầu phẫu thuật hoặc các điều kiện xâm phạm quyền cá nhân.

Trong vụ G v. Australia (2017), một phụ nữ chuyển giới kiện Chính phủ Australia vì yêu cầu phẫu thuật chuyển đổi giới tính để thay đổi giới tính hợp pháp. UNHRC phán quyết rằng yêu cầu này vi phạm Điều 17 (quyền riêng tư) và Điều 26 (quyền bình đẳng) của ICCPR. Tòa khẳng định quyền của người chuyển giới được thay đổi giới tính pháp lý mà không cần điều kiện y tế. Phán quyết phản ánh Nguyên tắc 3 của Yogyakarta, yêu cầu công nhận bản dạng giới mà không cần điều kiện không cần thiết.

⁴ Office of the High Commissioner for Human Rights, *Resolution adopted by the Human Rights Council on 30 June 2016 – 32/2. Protection against violence and discrimination based on sexual orientation and gender identity*, https://ap.ohchr.org/documents/dpage_e.aspx?si=A/HRC/RES/32/2, truy cập ngày 30/9/2024.

⁵ Human Rights Council, *A/HRC/RES/50/10, Resolution adopted by the Human Rights Council on 7 July 2022 mandate of Independent Expert on protection against violence and discrimination based on sexual orientation and gender identity*, <https://undocs.org/Home/Mobile?FinalSymbol=A%2Fhrc%2Fres%2F50%2F10&Language=E&DeviceType=Desktop&LangRequested=False>, truy cập ngày 30/9/2024.

Như vậy, quyền của người chuyển giới cũng như của cộng đồng LGBT nói chung hiện nay chưa được quy định riêng trong các văn bản pháp luật nhân quyền quốc tế, nhưng quyền này đã được chứa đựng trong các nguyên tắc và quyền con người cơ bản như quyền không bị phân biệt đối xử, quyền về tự do, an ninh cá nhân...

2. Các quyền dễ bị tổn thương của người chuyển giới

Bản chất tính phổ quát của quyền con người là tất cả mọi người từ khi sinh ra, ai cũng có quyền con người. Mọi người đều hưởng các quyền con người như nhau, theo cách có ý nghĩa đối với họ, và không có quyền “đặc biệt” nào dành cho một số nhóm người nhất định. Do đó, các quyền con người của người chuyển giới không nên hiểu là sự phát triển của các quyền riêng biệt dựa trên bản dạng và biểu hiện giới tính của họ, mà các quyền này chính là sự khẳng định lại các quyền con người phổ quát được áp dụng trong các vấn đề liên quan đến bản dạng và biểu hiện giới của người chuyển giới. Vì thế, các quốc gia cần thực hiện các biện pháp bổ sung để đảm bảo việc hưởng thụ hiệu quả các quyền con người liên quan đến vấn đề này⁸. Cốt lõi của các quyền con người của người chuyển giới đó chính là việc áp dụng bình đẳng, không phân biệt đối xử các quyền con người cho người chuyển giới. Tuy nhiên, người chuyển giới ở khắp mọi nơi trên thế giới thường xuyên phải đối mặt với sự vi phạm quyền con người, xuất phát từ sự bất bình đẳng, phân biệt đối xử. Những quyền bị xâm phạm bao gồm các quyền cơ bản đã được ghi nhận trong luật nhân quyền quốc tế, như quyền được sống,

quyền tự do, quyền bình đẳng trước pháp luật và quyền tiếp cận các dịch vụ cơ bản. Dưới đây là một số quyền của người chuyển giới thường bị xâm phạm, dễ bị tổn thương trong đời sống và sinh hoạt của họ:

2.1. Quyền được đối xử bình đẳng và không bị phân biệt đối xử

Mọi người đều có quyền không bị phân biệt đối xử, bao gồm cả trên cơ sở khuynh hướng tính dục và bản dạng giới của họ. Quyền này được ghi nhận bởi Điều 2 UDHR cũng như các điều khoản không phân biệt đối xử của các điều ước quốc tế cốt lõi về quyền con người. Ngoài ra, Điều 26 UDHR quy định rằng mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và có quyền được pháp luật bảo vệ bình đẳng mà không bị phân biệt đối xử. Đối với người chuyển giới, quyền này tập trung vào việc loại bỏ các hành vi phân biệt dựa trên bản dạng giới và biểu hiện giới, đồng thời đảm bảo sự tiếp cận bình đẳng trong mọi lĩnh vực của cuộc sống.

Những người chuyển giới thường phải chịu sự phân biệt đối xử trong nhiều khía cạnh khác nhau của cuộc sống hàng ngày. Họ phải chịu cả sự phân biệt đối xử chính thức, dưới hình thức luật pháp và chính sách của Nhà nước không công nhận bản dạng giới của họ; và sự phân biệt đối xử không chính thức, dưới hình thức kỳ thị xã hội, loại trừ họ ra khỏi một số hoạt động hoặc thiên vị cho những người khác tại nơi làm việc, ở nhà, ở trường học và tại các cơ sở chăm sóc sức khỏe.

Trong UDHR, ICCPR, ICESCR đều liệt kê các lý do phân biệt đối xử bị cấm trong các điều khoản quy định về quyền không bị phân biệt đối xử. Các lý do này không nhắc đến cụ thể cụm từ “khuynh hướng tính dục” hay “bản dạng giới” nhưng tất cả đều kết

⁸ Council of Europe, *Human Rights and Gender Identity and Expression*, 3/2024, p.21.

thúc bằng cụm từ “tình trạng khác”⁹. Việc sử dụng cụm từ “tình trạng khác” cho thấy danh sách các lý do này vẫn còn để mở nhằm dự liệu thêm các hành vi phân biệt đối xử khác. Thông qua các bình luận chung, các quan điểm, kết luận của các cơ quan giám sát công ước của Liên hợp quốc luôn nhất quán cho rằng khuynh hướng tính dục và bản dạng giới là những căn cứ bị cấm phân biệt đối xử theo luật pháp quốc tế. Ủy ban về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa đã diễn giải nội hàm của không phân biệt đối xử trong ICESCR bao gồm đảm bảo không phân biệt đối xử về bản dạng giới. Ủy ban này nhận định rằng “những người chuyển giới hoặc liên giới tính thường phải đối mặt với các hành vi vi phạm nhân quyền nghiêm trọng, chẳng hạn như bị quấy rối ở trường học hoặc nơi làm việc”¹⁰.

2.2. Quyền được thừa nhận về pháp lý

Quyền được thừa nhận về pháp lý là quyền cơ bản để người chuyển giới được công nhận bản dạng giới của mình một cách chính thức trong các giấy tờ pháp lý và hệ thống luật pháp. Quyền này không chỉ giúp bảo vệ nhân phẩm mà còn là nền tảng để người chuyển giới tiếp cận bình đẳng các quyền khác, như y tế, giáo dục, việc làm và bảo vệ trước pháp luật. Quyền này cho phép người chuyển giới được thay đổi tên và giới tính trên các tài liệu nhận diện như giấy khai sinh, chứng minh nhân dân, hộ chiếu, giấy phép lái xe... Điều này phản ánh đúng bản dạng giới mà họ tự xác định, giúp tránh kỳ thị và phân biệt đối xử trong các giao dịch hàng ngày.

⁹ Điều 2 UDHR, Điều 2 ICCPR, Điều 2 ICESCR.

¹⁰ Ủy ban về Các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Bình luận chung số 20 (Không phân biệt đối xử trong các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa), tại đoạn 32, <https://www.refworld.org/legal/general/cescr/2009/en/68520>, truy cập ngày 30/9/2024.

Điều 6 UDHR đã ghi nhận: “Tất cả mọi người đều có quyền được công nhận là một con người trước pháp luật”. ICCPR tiếp tục khẳng định Điều 16: “Mọi người đều có quyền được công nhận là thể nhân trước pháp luật ở mọi nơi”. Bộ nguyên tắc Yogyakarta năm 2006 cũng đã nhấn mạnh tầm quan trọng của quyền này tại nguyên tắc 3. Xác nhận rằng mọi cá nhân có quyền được công nhận bản dạng giới của mình và kêu gọi các quốc gia thiết lập các thủ tục thay đổi giới tính hợp pháp đơn giản, không phân biệt đối xử. Bộ nguyên tắc Yogyakarta nhấn mạnh rằng các quốc gia cần tạo điều kiện cho người chuyển giới được thay đổi giấy tờ nhận dạng mà không cần qua các quy trình phức tạp, xâm phạm quyền riêng tư như phẫu thuật hoặc điều trị y tế bắt buộc¹¹. Các tài liệu, giấy tờ tùy thân được nhận diện chính xác là điều kiện để người chuyển giới tiếp cận các dịch vụ y tế, tài chính, pháp lý, và xã hội. Việc thừa nhận bản dạng giới hợp pháp giúp giảm thiểu các tình huống kỳ thị hoặc bạo lực liên quan đến việc thông tin cá nhân không khớp với giấy tờ nhận diện.

2.3. Quyền được bảo vệ khỏi bạo lực và tra tấn

Quyền được bảo vệ khỏi bạo lực và tra tấn đảm bảo rằng mọi người, bao gồm cả người chuyển giới, được sống mà không phải sợ hãi bị bạo lực, tra tấn hoặc ngược đãi. Việc xâm phạm quyền này là vi phạm nghiêm trọng các nguyên tắc nhân quyền cơ bản được thừa nhận toàn cầu.

Bạo lực đối với người chuyển giới do chủ thể phi nhà nước gây ra có thể là cá nhân, nhóm có tổ chức hoặc tổ chức cực đoan. Tuy nhiên, các cơ quan nhà nước với

¹¹ Nguyên tắc Yogyakarta, <https://yogyakartapinciples.org/>.

vai trò là chủ thể có nghĩa vụ bảo đảm quyền con người, nếu không điều tra, ngăn chặn và xử lý những hành vi bạo lực này là vi phạm nghĩa vụ của các Nhà nước trong việc bảo vệ quyền sống, quyền tự do và an ninh của mọi người, đã được ghi nhận tại Điều 3 UDHR¹², Điều 6 và Điều 9 ICCPR¹³. Những hành vi tấn công dẫn đến bạo lực trên cơ sở giới, xuất phát từ mong muốn đe dọa, trừng phạt, triệt tiêu những người bị coi là thách thức lại các chuẩn mực giới. Những người chuyển giới có nguy cơ đặc biệt bị bạo lực có chủ đích từ các chủ thể phi nhà nước. Bạo lực kỳ thị người chuyển giới nói riêng và những người thuộc cộng đồng LGBT nói chung đã được ghi nhận ở nhiều nơi trên thế giới. Bạo lực đó có thể là bạo lực về thể xác (như giết người, đánh đập, bắt cóc, hiếp dâm và tấn công tình dục) hoặc tâm lý (như đe dọa, ép buộc và tước đoạt quyền tự do một cách tùy tiện). Những hành vi bạo lực này dựa trên cơ sở bản dạng giới và thể hiện giới, xuất phát từ mong muốn răn đe, trừng phạt những người bị coi là thách thức các chuẩn mực giới. Người chuyển giới, đặc biệt là phụ nữ chuyển giới, thường trở thành mục tiêu của các hành vi bạo lực. Tại gia đình, người chuyển giới thường cũng có thể bị sự kỳ thị của gia đình, bị bạo hành hoặc trục xuất khỏi nhà. Bạo lực tâm lý như quấy rối, bắt nạt xảy ra trong trường học, nơi làm việc hoặc xã hội, gây tổn thương sâu sắc đến sức khỏe tinh thần¹⁴.

¹² Điều 3 UDHR: Mọi người đều có quyền sống, quyền tự do và quyền an toàn cá nhân.

¹³ Điều 6 ICCPR: Mọi người đều có quyền sống vốn có. Quyền này được pháp luật bảo vệ. Không ai có thể bị tước đoạt mạng sống một cách tùy tiện; Điều 9 ICCPR: Mọi người đều có quyền tự do và an toàn cá nhân.

¹⁴ Theo báo cáo của Trans Murder Monitoring (TMM), hàng năm có hàng trăm vụ giết người nhằm vào người chuyển giới trên toàn cầu, đặc biệt tại các

Đồng thời, theo luật pháp quốc tế, các quốc gia có nghĩa vụ bảo vệ cá nhân khỏi bị tra tấn và các hình thức đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ nhục khác. Điều này bao gồm nghĩa vụ cấm tra tấn và các hình thức ngược đãi khác và bồi thường cho các hành vi như vậy. Các quyền này được bảo đảm bởi Điều 5 UDHR; Điều 7 (Không ai bị tra tấn hoặc chịu đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm) và Điều 10 ICCPR (Người bị giam giữ phải được đối xử nhân đạo và tôn trọng nhân phẩm) và Điều 2 Công ước Chống tra tấn năm 1984 cũng cấm mọi hành vi tra tấn hoặc đối xử tàn bạo, vô nhân đạo và hạ thấp nhân phẩm, bao gồm các hành vi do cơ quan công quyền thực hiện. Người chuyển giới có thể bị đối xử bất công trong các trung tâm giam giữ, thường xuyên phải đối mặt với tra tấn thể chất, bạo lực tình dục, và ngược đãi tâm lý. Cảnh sát có thể lạm dụng quyền lực, quấy rối, đánh đập hoặc tra tấn người chuyển giới khi họ bị bắt giữ hoặc trong quá trình thẩm vấn.

2.4. Quyền được tự do biểu đạt, hội họp và lập hội

Quyền tự do biểu đạt, hội họp và lập hội là các quyền cơ bản được bảo vệ trong nhiều văn kiện pháp lý quốc tế, cho phép mọi cá nhân, bao gồm người chuyển giới, tự do thể hiện bản dạng giới, tổ chức các hoạt động cộng đồng và xây dựng các tổ chức vì quyền lợi của mình. Những quyền này đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, đấu tranh chống kỳ thị, và thúc đẩy sự hòa nhập xã hội cho người chuyển giới. UDHR bảo đảm cho mọi người quyền tự do biểu đạt, quyền tự do lập hội và hội họp một cách

quốc gia như Brazil, Mexico và Hoa Kỳ, <https://tgeu.org/trans-murder-monitoring-2023-global-update/>, truy cập ngày 27/8/2024.

hòa bình. Điều 19, 21 và 22 ICCPR bảo vệ quyền tự do biểu đạt bản dạng giới mà không sợ bị trừng phạt hay phân biệt đối xử.

Các hạn chế đối với việc hưởng quyền tự do lập hội, tự do biểu đạt và tự do hội họp của các cá nhân và tổ chức LGBT được nhấn mạnh trong các cơ chế nhân quyền của Liên hợp quốc. Ở một số quốc gia, các cuộc diễu hành, biểu tình và các cuộc tụ họp khác của LGBT bị từ chối cấp phép hoặc bị đe dọa và bạo lực từ những người theo dõi¹⁵. Người chuyển giới có thể bị cấm biểu đạt bản dạng giới hoặc tổ chức các sự kiện cộng đồng do các quy định pháp luật phân biệt đối xử. Một số quốc gia từ chối đăng ký pháp lý cho các tổ chức do người chuyển giới thành lập hoặc giải tán các tổ chức vì lý do chính trị, tôn giáo hoặc đạo đức. Các quốc gia thường viện dẫn lý do “đạo đức công cộng” để biện minh cho việc hạn chế quyền tự do lập hội, tự do biểu đạt và tự do hội họp của cá nhân và tổ chức. ICCPR quy định rằng các quyền này có thể bị hạn chế khi các hạn chế được quy định bởi luật pháp, là cần thiết trong một xã hội dân chủ và vì mục đích hợp pháp. Các mục đích hợp pháp được liệt kê trong các điều 19, 21 và 22 là tương tự nhau và tất cả đều bao gồm việc bảo vệ sức khỏe cộng đồng và đạo đức. Tuy nhiên, các luật hạn chế các quyền này “bản thân chúng phải tương thích với các điều khoản, mục đích và mục tiêu của Công ước” và “không được vi phạm các điều khoản không phân biệt đối xử của Công ước”¹⁶.

¹⁵ Báo cáo của Báo cáo viên đặc biệt về các hình thức phân biệt chủng tộc đương đại (E/CN.4/2006/16/ Bổ sung.1), tại đoạn 72, <https://digitallibrary.un.org/record/566139?ln=en&v=pdf>, truy cập ngày 30/9/2024.

¹⁶ Ủy ban Nhân quyền, Bình luận chung số 34 (Điều 19), tại đoạn 26, <https://www2.ohchr.org/english/bodies/hrc/docs/gc34.pdf>, truy cập 30/9/2024; xem thêm, Bình luận chung số 22 (Điều 18), tại đoạn 8

3. Kết luận

Quyền của người chuyển giới trong pháp luật nhân quyền quốc tế đã có những bước tiến đáng kể trong những thập kỷ qua. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều thách thức cần phải đối mặt để đảm bảo rằng người chuyển giới được hưởng đầy đủ các quyền con người cơ bản mà không phải chịu sự phân biệt đối xử hay bạo lực. Trong khuôn khổ pháp luật nhân quyền quốc tế, vẫn còn nhiều thách thức trong việc bảo đảm quyền của người chuyển giới. Mặc dù các nguyên tắc của pháp luật nhân quyền quốc tế đã được áp dụng để bảo vệ quyền của người chuyển giới, nhưng sự phân biệt đối xử vẫn là cốt lõi của vấn đề. Người chuyển giới thường xuyên bị kỳ thị trong nhiều lĩnh vực, bao gồm việc làm, giáo dục, y tế và dịch vụ công cộng. Kỳ thị này đặc biệt nghiêm trọng ở các quốc gia không có cơ chế pháp lý mạnh mẽ để bảo vệ người chuyển giới hoặc nơi có mức độ chấp nhận xã hội thấp đối với người LGBT.

Ở nhiều quốc gia, người chuyển giới vẫn gặp khó khăn trong việc thay đổi giới tính trên các giấy tờ pháp lý mà không cần phải trải qua phẫu thuật hoặc chứng nhận y tế. Ví dụ như, ở Nhật Bản, Luật Chuyển đổi giới tính (Gender Identity Disorder Special Cases Act) thông qua năm 2003, có hiệu lực từ năm 2004 quy định một người chỉ được công nhận là chuyển đổi giới tính sau khi đã trải qua phẫu thuật chuyển giới. Tuy nhiên, quy định này hiện đang bị phản đối bởi các tổ chức xã hội và người dân Nhật Bản vì đã vi phạm các nguyên tắc, chuẩn mực về quyền con người nói chung và đồng thời

(“Không được áp đặt các hạn chế vì mục đích phân biệt đối xử hoặc áp dụng theo cách phân biệt đối xử”), <https://www.refworld.org/legal/general/hrc/1993/en/13375>, truy cập ngày 30/9/2024.

cũng vi hiến¹⁷. Tại Singapore, mặc dù quy định cho phép chuyển đổi giới tính đã có hiệu lực pháp lý từ năm 1973, nhưng cho đến nay, một người Singapore muốn thay đổi giới tính trên giấy tờ pháp lý vẫn phải trải qua phẫu thuật chuyển đổi giới tính¹⁸. Điều này không chỉ xâm phạm quyền tự quyết về cơ thể của người chuyển giới mà còn gây khó khăn cho họ trong việc tiếp cận các dịch vụ công và thực hiện các quyền cơ bản khác, chẳng hạn như quyền bầu cử.

Mặc dù các quốc gia đã ban hành những chính sách, pháp luật nhằm bảo vệ người chuyển giới, nhưng vẫn còn nhiều quốc gia chưa có khuôn khổ pháp lý để bảo vệ người chuyển giới hoặc đã có nhưng chưa thực sự hiệu quả hoặc chưa phù hợp với các tiêu chuẩn của pháp luật nhân quyền quốc tế. Do đó, việc sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia, tăng cường nhận thức cộng đồng, và thực thi các biện pháp bảo vệ quyền cho người chuyển giới trong các quốc gia là những yếu tố quan trọng để đảm bảo rằng người chuyển giới có thể sống một cách bình đẳng và không bị phân biệt đối xử. Sự phát triển quyền của người chuyển giới trong pháp luật quốc gia cũng sẽ thúc đẩy mạnh mẽ sự đồng thuận của các quốc gia trong việc tiến tới thống nhất những chuẩn mực

pháp lý chung trong bảo đảm quyền của người chuyển giới trong hệ thống pháp luật quốc tế. Đồng thời, những nỗ lực tích cực từ hệ thống các thiết chế nhân quyền quốc tế trong việc thúc đẩy quyền của người chuyển giới cũng sẽ tác động mạnh mẽ đến sự cải cách, thay đổi trong pháp luật các quốc gia để hướng đến một xã hội công bằng và tôn trọng quyền con người cho mọi cá nhân, bao gồm cả người chuyển giới và những đối tượng dễ bị tổn thương khác.

Tại Việt Nam, quyền của người chuyển giới ngày càng được quan tâm và có những bước tiến đáng kể trong cả hệ thống pháp luật và thực tiễn xã hội. Pháp luật Việt Nam đã có nhiều quy định về bảo đảm quyền của người chuyển giới như: Hiến pháp năm 2013 khẳng định: Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt đối xử vì bất kỳ lý do nào (Điều 16); bảo vệ quyền bất khả xâm phạm về thân thể, đời sống riêng tư và bí mật cá nhân (Điều 20); Bộ luật Dân sự năm 2015 cũng đã chính thức công nhận quyền chuyển đổi giới tính tại Điều 37: “Cá nhân đã chuyển đổi giới tính có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi hộ tịch và các giấy tờ liên quan theo giới tính mới”. Đây là bước tiến quan trọng, đưa Việt Nam trở thành một trong số ít các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á công nhận quyền này. Ngoài ra, Bộ luật Lao động năm 2019 cũng quy định: Nghiêm cấm hành vi phân biệt đối xử trong việc làm và nghề nghiệp vì lý do giới tính (Điều 8). Điều này tạo cơ sở pháp lý để bảo vệ người chuyển giới khỏi sự phân biệt trong môi trường làm việc.

Từ năm 2015, sau khi Bộ luật Dân sự công nhận quyền chuyển đổi giới tính, Việt Nam đã tiến hành soạn thảo Luật Chuyển đổi giới tính nhằm quy định chi tiết các vấn

¹⁷ ILGA, ASIAN, *Japan: Amend laws surrounding legal gender recognition*, https://www.ilgaasia.org/news/JapanPressReleaseAUG2024?fbclid=IwZXh0bgNhZW0CMdTAAAR0vCaGe32jKQzVAOf-apxXaTbtBybLauPrkjwnAiPbRTwwEBz1gRdawVkc_aem_hIkLkBI4mW1K_WZyObXyQ, công bố ngày 16/8/2024, truy cập ngày 30/9/2024.

¹⁸ Singapore Legal Advice, *Transgender Laws and Rights in Singapore*, https://singaporelegaladvice.com/law-articles/transgender-laws-rights-singapore/?fbclid=IwZXh0bgNhZW0CMdTAAAR0_vzcFj2frQc7u68ZmrSLmxbA-Mi7_XZgqrq76hV8kwpuYF0fbNC1dsz8_aem_lhGI4ZQRKVE4nDmr2kpA0Q, công bố ngày 16/9/2022, truy cập ngày 30/9/2024.

đề về y tế, thủ tục pháp lý và các quyền liên quan của người chuyển giới. Nếu được thông qua, đây sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để đảm bảo quyền của người chuyển giới, đặc biệt là trong việc tiếp cận các dịch vụ y tế an toàn và công nhận giới tính hợp pháp. Hiện nay, dự thảo Luật Chuyển đổi giới tính đã được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 và dự kiến trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2025)¹⁹. Tuy nhiên, thực tế vẫn còn nhiều thách thức cần vượt qua để đảm bảo sự bình đẳng và công bằng cho cộng đồng này. Định kiến xã hội về người chuyển giới vẫn còn phổ biến, gây khó khăn trong giáo dục, việc làm, và đời sống hằng ngày. Nhiều người chưa hiểu đúng về bản dạng giới và quyền của người chuyển giới, dẫn đến sự kỳ thị hoặc bạo lực đối với cộng đồng này. Người chuyển giới vẫn thường xuyên bị xúc phạm, cũng như phải chịu các hình thức bị bạo lực về thể chất và tinh thần. Các dịch vụ y tế cho người chuyển giới còn thiếu thốn, đặc biệt là các cơ sở y tế đủ tiêu chuẩn thực hiện phẫu thuật chuyển giới trong nước. Quyền tự do biểu đạt bản dạng giới, tự do hội họp, tự do lập hội của người chuyển giới vẫn còn bị giới hạn và cản trở từ phía gia đình, cộng đồng, xã hội.

Việc thông qua Luật Chuyển đổi giới tính được kỳ vọng sẽ là cột mốc quan trọng để bảo vệ quyền lợi của người chuyển giới tại Việt Nam. Tuy nhiên, theo phiên bản Dự thảo Luật Chuyển đổi giới tính ngày 11/12/2023²⁰ thì luật này chỉ áp dụng đối

với những người đề nghị thực hiện can thiệp y học để chuyển đổi giới tính. Còn đối với những người có bản dạng giới không tương thích với thể chất hoặc giới tính khi sinh của họ nhưng không có nhu cầu can thiệp y học thì sẽ không thể thực hiện được quyền chuyển đổi giới tính. Điều này đang chưa tương thích với nguyên tắc bình đẳng không phân biệt đối xử của pháp luật nhân quyền quốc tế, cũng như các hướng dẫn, bình luận chung của các cơ quan Liên hợp quốc đó là: Mọi cá nhân có quyền được công nhận bản dạng giới của mình và kêu gọi các quốc gia thiết lập các thủ tục thay đổi giới tính hợp pháp đơn giản, không phân biệt đối xử²¹. Dựa trên các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế, cùng với xu thế lập pháp về quyền của người chuyển giới hiện nay trên thế giới, nếu Việt Nam thông qua một Luật về Chuyển đổi giới tính mà không kèm theo quy định yêu cầu người chuyển giới phải trải qua can thiệp y học thì đây hẳn sẽ là một bước tiến đáng kể trong tư duy lập pháp về quyền con người nói chung và về quyền của người chuyển giới nói riêng tại Việt Nam.

Việt Nam đã đạt được một số tiến bộ trong việc bảo vệ quyền của người chuyển giới, đặc biệt là việc công nhận quyền chuyển đổi giới tính trong Luật Dân sự. Tuy nhiên, còn nhiều việc cần làm để biến các quyền này thành thực tiễn, từ việc ban hành luật pháp cụ thể đến thay đổi nhận thức xã hội, đảm bảo người chuyển giới được sống, làm việc và phát triển trong một môi trường công bằng và không kỳ thị, phân biệt đối xử, phù hợp với các nguyên tắc, tiêu chuẩn của pháp luật nhân quyền quốc tế.

¹⁹ Nghị quyết số 129/2024/QH15 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 do Quốc hội ban hành.

²⁰ Dự thảo Luật Chuyển đổi giới tính ngày 11/12/2023, <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn>

[/toan-van-du-thao-luat-chuyen-doi-gioi-tinh-119231211104942177.htm](https://toan-van-du-thao-luat-chuyen-doi-gioi-tinh-119231211104942177.htm), truy cập ngày 30/8/2024.

²¹ Nguyên tắc 3, Bộ nguyên tắc Yogyakarta, tldd.